

Số: **1065/QĐ-NHNN**

Hà Nội, ngày **29** tháng **5** năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 1448/QĐ-NHNN ngày 26/6/2008 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành danh mục các vị trí công tác phải thực hiện định kỳ chuyển đổi đối với công chức, viên chức Ngân hàng Nhà nước.

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18/4/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1448/QĐ-NHNN ngày 26/6/2008 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành danh mục các vị trí công tác phải thực hiện định kỳ chuyển đổi đối với công chức, viên chức Ngân hàng Nhà nước:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3:

“Điều 3. Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác là 02 năm (đủ 24 tháng), 03 năm (đủ 36 tháng) và 05 năm (đủ 60 tháng) tùy vị trí công tác theo danh mục đính kèm Quyết định này.”

Khi Quyết định này có hiệu lực thi hành, những công chức, viên chức đã có đủ thời gian công tác tại các vị trí thuộc Danh mục ban hành kèm theo Quyết định này phải thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác. Danh mục này thay thế Danh mục đính kèm Quyết định số 1448/QĐ-NHNN ngày 26/6/2008.

Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ có một vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi vị trí công tác, mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí khác của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó thì việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác do người đứng đầu đơn vị sử dụng cán bộ đề nghị Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (qua Vụ Tổ chức cán bộ) quyết định chuyển đổi hoặc chưa phải chuyển đổi vị trí công tác.

Việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Ngân hàng Nhà nước, ngoài việc thực hiện theo các quy định tại Quyết định này còn phải căn cứ vào hợp đồng làm việc đã ký với đơn vị sự nghiệp”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 4:

“Điều 4. Căn cứ quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ và Danh mục các vị trí công tác phải thực hiện định kỳ chuyển đổi ban hành kèm theo Quyết định này, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm chỉ đạo, xây dựng và phê duyệt kế hoạch để thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc đơn vị mình theo thẩm quyền và báo cáo kết quả thực hiện hàng năm (kèm danh sách công chức, viên chức đã thực hiện chuyển đổi trong năm) về Ngân hàng Nhà nước Trung ương (Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày 15 tháng 11 để tổng hợp, báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và Bộ Nội vụ”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước và các công chức, viên chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Ban chỉ đạo TW về Phòng, chống tham nhũng;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu VP, TCCB2.

THỐNG ĐỐC



Nguyễn Văn Bình

DANH MỤC

**CÁC VỊ TRÍ CÔNG TÁC PHẢI THỰC HIỆN ĐỊNH KỲ CHUYỂN ĐỔI
ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **1065** /QĐ-NHNN
ngày **29** tháng **5** năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước).

I- THỜI HẠN CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC 02 NĂM (ĐỦ 24 THÁNG)

1- Lĩnh vực dự án, thẩm định, định giá:

- a/ Thẩm định dự án, đề án về đầu tư, mua sắm tài sản, hàng hóa;
- b/ Thẩm định dự toán, quyết toán các công trình xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản, hàng hóa;
- c/ Lập hồ sơ mời thầu, kế hoạch đấu thầu, tổ chức đấu thầu về lĩnh vực xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản, hàng hóa;
- d/ Quản lý dự án do nước ngoài tài trợ, các dự án có vốn góp của Nhà nước.

2- Lĩnh vực cấp phép hoạt động:

- a/ Thẩm định hồ sơ cấp phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng, hoạt động ngân hàng của các tổ chức khác;
- b/ Thẩm định hồ sơ tăng vốn điều lệ cho các tổ chức tín dụng;
- c/ Cấp phép hoạt động ngoại hối.

II- THỜI HẠN CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC 03 NĂM (ĐỦ 36 THÁNG)

1- Lĩnh vực quản lý tài chính, tài sản: Lập kế hoạch, quản lý cấp phát, thu chi tài chính.

2- Lĩnh vực kế toán: Kế toán, quản lý chi tiêu nội bộ

3- Lĩnh vực quản lý xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa: Quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành của Ngân hàng Nhà nước.

4- Lĩnh vực phòng, chống tham nhũng: Công chức, viên chức làm công tác phòng, chống tham nhũng.

5- Lĩnh vực thanh tra, giám sát ngân hàng:

a/ Thanh tra, giám sát các tổ chức tín dụng, Chi nhánh Ngân hàng nước ngoài;

b/ Xử lý sau kết luận thanh tra, giám sát các tổ chức tín dụng, Chi nhánh Ngân hàng nước ngoài.

6- Lĩnh vực Tổ chức - cán bộ:

a/ Tuyển dụng công chức, viên chức;

b/ Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển công chức, viên chức;

c/ Thi nâng ngạch, xét chuyên ngạch công chức, viên chức.

III- THỜI HẠN CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC 05 NĂM (ĐỦ 60 THÁNG)

1- Lĩnh vực cổ phần hóa: Quản lý cổ phần hóa các Ngân hàng thương mại Nhà nước.

2- Lĩnh vực kiểm soát: Kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ.

THÔNG ĐỐC



Nguyễn Văn Bình